

Số: 01/2023/QĐST-DS

*Hiệp Hòa, ngày 03 tháng 01 năm 2023*

**QUYẾT ĐỊNH  
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 23 tháng 12 năm 2022 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 232/2022/TLST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2022 về việc tranh chấp “*Hợp đồng tín dụng và xử lý tài sản thế chấp*”

**XÉT THẤY:**

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH:**

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

\*Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB)

Địa chỉ: Số 77, đường Trần Hưng Đạo, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Đỗ Quang Hiển - Chủ tịch Hội đồng quản trị

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Hoàng Xuân Quang - Phó giám đốc SHB chi nhánh Kinh Bắc.

Người được ủy quyền lại: Ông Nguyễn Văn V- chuyên viên mua bán nợ và TSBD nợ.

\*Bị đơn: Ông Trần Văn D, sinh năm 1976 và bà Nguyễn Thị V, sinh năm 1980

\*Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

-Anh Trần Văn Gi, sinh năm 1998

-Anh Trần Văn N, sinh năm 2001

(Ông Du, anh Giang, anh Ninh ủy quyền cho bà Vóc)

Đều cư trú: thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

-Về nghĩa vụ trả nợ: Ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị V phải có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội tổng số tiền tạm tính đến ngày 22/12/2022 là 248.359.826 đồng (trong đó tiền gốc là 150.000.000 đồng; tiền lãi là 52.803.808 đồng; lãi quá hạn 45.393.485 đồng)

Kể từ ngày 23/12/2022, ông Du, bà Vóc còn phải tiếp tục chịu lãi suất theo hợp đồng đã ký cho đến ngày ông Du và bà Vóc thanh toán hết dư nợ cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội (SHB).

-Về xử lý tài sản thế chấp: Trường hợp ông Du, bà Vóc không trả được nợ thì yêu cầu xử lý tài sản thế chấp là toàn bộ quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền trên đất tại thửa đất số -, tờ bản đồ số -, diện tích 329m<sup>2</sup> tại thôn N, xã C, huyện H, tỉnh Bắc Giang, đã được cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Q 037190, sổ vào sổ cấp 00038.QSDD/QĐ158QĐ-UB (H) do UBND huyện H, Bắc Giang cấp ngày 14/5/2001 cho hộ Ông Trần Văn D.

-Về án phí dân sự: Ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị V chịu cả số tiền 6.213.496 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

-Về chi phí xem xét thẩm định tài sản tại chỗ: Ông Trần Văn D và bà Nguyễn Thị V chịu cả số tiền chi phí xem xét thẩm định tài sản tại chỗ là 3.000.000 đồng. Do Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội đã nộp tạm ứng nên ông Du, bà Vóc phải trả lại cho Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội số tiền 3.000.000 đồng. Xác nhận Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội đã nộp đủ số tiền trên.

-Hoàn trả Ngân hàng TMCP Sài Gòn Hà Nội số tiền tạm ứng án phí đã nộp 10.626.000 đồng theo biên lai số 0008435 ngày 04/11/2022 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bắc Giang.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ.

**Thẩm phán**

**Nguyễn Thị Sự**

